

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HL - TỈNH TH

- Căn cứ vào Điều 361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015.
- Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 31/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Nguyễn Văn Đ - sinh năm 1986.

Địa chỉ: thôn H, xã L, huyện HL, tỉnh TH

2. Chị Kiều Thị Th - sinh năm 1992

Địa chỉ: thôn MĐ, xã Đ, huyện HL, tỉnh TH

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Kiều Thị Th xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ, nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Kiều Thị Th xác định: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Quỳnh Nh sinh ngày 13/7/2011 và cháu Nguyễn Thị Tường V sinh ngày 24/6/2015, hiện tại cháu Tường V đã chết. Ly hôn Anh Nguyễn Văn Đ và chị Kiều Thị Th thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Thị Quỳnh Nh cho anh Nguyễn Văn Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị Kiều Thị Th có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh Đ mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), kể từ tháng 4 năm 2019 cho đến khi cháu Quỳnh Nh đủ 18 tuổi.

[3]. Về tài sản và công nợ: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Kiều Thị Th xác định: Vợ chồng không có tài sản chung; Không vay nợ ai và cũng không cho

ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Kiều Thị Th thống nhất thỏa thuận mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Đ và chị Kiều Thị Th.

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Văn Đ và chị Kiều Thị Th xác định: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Quỳnh Nh sinh ngày 13/7/2011 và cháu Nguyễn Thị Tường V sinh ngày 24/6/2015, hiện tại cháu Tường V đã chết. Ly hôn Anh Nguyễn Văn Đ và chị Kiều Thị Th thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Thị Quỳnh Nh cho anh Nguyễn Văn Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị Kiều Thị Th có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh Đ mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), kể từ tháng 4 năm 2019 cho đến khi cháu Quỳnh Nh đủ 18 tuổi.

Chị Kiều Thị Th có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung anh Nguyễn Văn Đ không được ngăn cấm.

- *Về tài sản và công nợ:* Anh Nguyễn Văn Đ và chị Kiều Thị Th xác định: Vợ chồng không có tài sản chung; Không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí:* Anh Nguyễn Văn Đ và chị Kiều Thị Th thống nhất thỏa thuận: mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh Đ, chị Th đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HL theo biên lai thu số AA/2018/0005413 ngày 20/02/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện HL;
- Chi cục THADS huyện HL;
- TAND tỉnh TH;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Nam Văn

